|  |  |
| --- | --- |
| UBND HUYỆN AN LÃOTRƯỜNG THCS THÁI SƠN | ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II NĂM HỌC 2023- 2024Môn: Công nghệ 9Thời gian làm bài: 45 phút  |

**I. MA TRẬN**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Cấp độ  | Nhận biết | Thông hiểu | Vận dụng | Cộng |
| Cấp độ thấp | Cấp độ cao |
| Tên chủ đề/ Chuẩn | TN | TL | TN | TL | TN | TL | TN | TL |
| Chủ đề 1:Lắp mạch điện công tắc 2 cực | Cách lắp  |  | Lắp đặt |  |   |   |   |   |   |
| Số câu | 3 |  | 4 |  |   |   |   |   | 7 |
| Số điểm = Tỉ lệ % | 1.2  |  | 1.6 |  |   |   |   |   | 2.8 | .= | 28% |
| Chủ đề 2:Lắp mạch điện cầu thang | Cấu tạo công tắc 3 cực | Vẽ sơ đồ   | Công dụng của mạch điện | ứng dụng  | cấu tạo  | ứng dụng  |   | ứng dụng  |   |
| Số câu | 2 | 1  | 2 |  1 | 4  |  1/2 |   | 1/2  | 11 |
| Số điểm = Tỉ lệ % | 0.8 | 2.0  | 0.8 |  0,6 | 1.6  | 0,4  |   | 1.0  | 7,2 | .= | 72% |
| Tổng số câu  | 6 | 7 | 4,5 | 0,5 | 18 |
| Tổng số điểm | 4.0 | 3.0 | 2.0 | 10 | 10 |
| ***Tỉ lệ %*** | 40% | 30% | 20% | 10% | 100% |

**II. ĐỀ BÀI:**

**A. Trắc nghiệm (6 đ) Hãy chọn đáp án đúng**

Câu 1Công tắc 2 cực và 3 cực giống nhau ở điểm nào?

 A. Bộ phận tiếp điện B.  Đều có 1 cực động, 1 cực tĩnh

 C. Cấu tạo ngoài D. đều có 2 cực tĩnh, 1 cực động.

Câu 2: Công dụng của công tắc điện:

A. Bảo vệ mạch điện B. Điều khiển bóng đèn C. Bảo vệ bóng đèn D. Lấy điện.

Câu 3: Trong mạch đèn chiếu sáng hành lang (cầu thang, phòng ngủ) ta cần phải dùng:

A. 1 cầu chì, 1 công tắc 3 cực, 2 đèn C. 1 cầu chì,1 công tắc 3 cực,1 công tắc 2 cực, 1đèn

B. 1 cầu chì, 2 công tắc 2 cực, 1 đèn. D. 1 cầu chì, 2 công tắc 3 cực, 1 đèn.

Câu 4: Số liệu định mức của cầu chì phải ………với yêu cầu làm việc của mang điện.

A. Lớn hơn B. Nhỏ hơn C.Thế nào cũng được D. Bằng

Câu 5**.**Bước 4 của quy trình lắp đặt mạch điện hai công tắc hai cực điều khiển hai đèn là:

A. Vạch dấu B. Khoan lỗ  C. Lắp thiết bị điện của bảng điện D. Nối dây bộ đèn

Câu 6: Trong mạch điện 2 công tắc 2 cực điều khiển 2 đèn, nếu 1 cầu chì bị nổ thì bóng đèn có sáng không?

A. không bóng đèn nào sáng B. Bóng đèn 1 không sáng, bóng thứ 2 sáng bình thường

C. Cả 2 bóng sáng bình thường D. Bóng đèn 1 sáng, bóng đèn 2 không sáng

Câu 7:Quy trình lắp đặt mạch điện bảng điện gồm :

 A :4 bước B :5 bước . C : 6 bước D: 7 bước .

Câu 8 : Mạch điện 2 công tắc 3 cực điều khiển 1 đèn dùng để

 A : Trang trí cầu thang . B : Thay đổi độ sáng .

 C : Điều khiển 2 nơi . D : Bảo vệ an toàn điện .

Câu 9. Đáp án nào **không thuộc tiêu chí** kiểm tra sản phẩm lắp đặt bảng điện chuẩn:

 A. Lắp đặt đúng sơ đồ B. Mối nối đảm bảo an toàn điện, chắc, đẹp

 C. Mạch điện đảm bảo thông mạch D. Vẽ sơ đồ đẹp

Câu 10 Công tắc ba cực gồm có các cực sau:

 A. Hai động, một tĩnh. B. Hai tĩnh, một động.

 C. Một tĩnh, một động. D. Ba cực tĩnh.

Câu 11: Vẽ sơ đồ lắp đặt mạch điện được tiến hành theo mấy bước?

 A. 3 bước B. 4 bước C. 5 bước D. 6 bước

Câu 12: Thiết bị nào được lắp trên bảng điện để bảo vệ mạch điện và đồ dùng điện?

 A. Công tắc B. Cầu dao C. Ổ cắm D. Cầu chì

Câu 13: Dụng cụ cần thiết khi thực hành lắp đặt mạch điện:

 A. Bộ kìm điện, tua vít, khoan tay B. Bộ kìm điện, tua vít, giấy ráp

 C. Tua vít, khoan tay, băng cách điện D. Khoan tay, dây dẫn điện, dao

Câu 14**:** Trong mạch điện 2 công tắc hai cực điều khiển 2 đèn, công tắc 2 cực được lắp đặt:

 A. Sau cầu chì B. Sau bóng đèn C. Trước cầu chì D. Song song với bóng đèn

Câu15**:** Trong mạch điện 2 công tắc hai cực điều khiển 2 đèn, 2 đèn được lắp đặt:

 A. Nối tiếp với nhau B. Song song với công tắc

 C. Song song với nhau D. Nối tiếp với cầu chì

**B. Tự luận (4 đ)**

 Câu 16: (2,0 đ) .Em hãy vẽ sơ đồ nguyên lí và sơ đồ lắp đặt mạch điện hai công tắc ba cực điều khiển một đèn.

 Câu 17: (0,5 đ) . Mạch điện hai công tắc ba cực điều khiển một đèn được lắp đặt ở vị trí nào phù hợp?

Câu 18. (1,5 điểm) Bạn Nam nói: “Vào buổi tối, nhà mình tắt đèn huỳnh quang mà 2 đầu bóng vẫn có ánh sáng mờ”.

a. Em hãy giúp bạn Nam tìm ra nguyên nhân?

b. Em giúp bạn Nam tìm giải pháp khắc phục hiện tượng đó?

**III. ĐÁP ÁN VÀ BIỂU ĐIỂM**

**A. Trắc nghiệm** (6 đ) Mỗi đáp án đúng đạt 0,4 đ

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 | 13 | 14 | 15 |
| C | B | D | A | D | B | B | C | D | B | B | D | A | A | C |

**B. Tự luận ( 4 đ)**

Câu 16: Sơ đồ lắp đặt (2,0 đ)

\* Sơ đồ nguyên lí (1,0 đ)

0

A

\* Sơ đồ lắp đặt (1,0 đ)

0

A

Câu 17 (0,5 đ)

 - Lắp đặt ở cầu thang, hành lang, phòng ngủ…

Câu 18: (1,5 đ)

a. Nguyên nhân: do khi lắp đặt, công tắc được lắp nhầm trên dây trung tính (0,75 đ)

b. Khắc phục: đổi mắc công tắc sang dây pha (0,75 đ)

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Xác nhận của BGHĐào Xuân Phương | Tổ chuyên mônNgô Thị Thu Thanh | Giáo viên ra đề Phạm Thị Quỳnh Nga |